

Số: 352 /BC-UBND

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Về việc tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách
Hội đồng nhân dân Thành phố

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH
VÀ HĐND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CÔNG VĂN ĐẾN

Số đến: 8882

Ngày đến: 06/12

Ủy ban nhân dân Thành phố nhận được Báo cáo Thẩm tra số 96/BC-HĐND ngày 03/12/2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND Thành phố về việc thẩm tra Tờ trình, dự thảo Nghị quyết quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 (chưa bao gồm sinh phẩm xét nghiệm) trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước thuộc thành phố Hà Nội. Theo đó, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND Thành phố đề nghị: “UBND Thành phố làm rõ, lưu ý bổ sung thêm một số nội dung: Căn cứ, sự cần thiết để đề xuất ban hành nội dung (2) về mức giá dịch vụ xét SARS-CoV-2 bao gồm chi phí trực tiếp, chi phí tiền lương và sinh phẩm xét nghiệm trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước thuộc thành phố Hà Nội thực hiện theo quy định tại Thông tư số 16/2021/TT-BYT ngày 08/11/2021 của Bộ Y tế và không vượt quá mức giá tối đa quy định tại cột 2 Phụ lục I kèm theo Thông tư số 16/2021/TT-BYT”.

Sau khi nghiên cứu, rà soát, UBND Thành phố báo cáo Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND Thành phố và làm rõ, bổ sung thêm căn cứ, sự cần thiết để đề xuất ban hành nội dung quy định về mức giá dịch vụ xét SARS-CoV-2 bao gồm chi phí trực tiếp, chi phí tiền lương và sinh phẩm xét nghiệm trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội thực hiện theo quy định tại Thông tư số 16/2021/TT-BYT ngày 08/11/2021 của Bộ Y tế và không vượt quá mức giá tối đa quy định tại cột 2 Phụ lục I kèm theo Thông tư số 16/2021/TT-BYT như sau:

1. Căn cứ pháp lý quy định về thẩm quyền và sự cần thiết ban hành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh

- Theo quy định tại khoản 3, 4, 5 Điều 88 Luật Khám chữa bệnh về giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh:

“3. Bộ trưởng Bộ Tài chính phối hợp với Bộ trưởng Bộ Y tế quy định khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với người bệnh là người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước.

4. Căn cứ vào khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh quy định tại khoản 3 Điều này, Bộ trưởng Bộ Y tế quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Y tế và các bộ khác; Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cùng cấp.

5. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân được quyền quyết định và phải niêm yết công khai giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh”.

- Theo quy định tại điểm d khoản 2 và khoản 3 Điều 8 Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá quy định:

“đ) Bộ trưởng Bộ Y tế quy định:

- Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh và bảo hiểm y tế;

...

3. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định giá thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định của pháp luật đối với: Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước (trừ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế) và gửi quyết định giá về Bộ Y tế, Bộ Tài chính để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước...”.

Ngày 04/12/2019, HĐND Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ Bảo hiểm y tế đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội, trong đó chưa có quy định cụ thể về giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2. Mức giá quy định tại Nghị quyết số 14/2019/NQ bao gồm chi phí trực tiếp (chi phí về quần áo, mũ, khẩu trang, ga, gối, đệm, chiếu, đồ vải; văn phòng phẩm; thuốc, dịch truyền, hóa chất, vật tư tiêu hao, vật tư thay thế sử dụng trong quá trình thực hiện các dịch vụ, kỹ thuật y tế, điện, nước, duy tu, bảo dưỡng thiết bị....) và tiền lương.

Ngày 08/11/2021, Bộ Y tế ban hành Thông tư số 16/2021/TT-BYT quy định về giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2, theo đó tại điểm a khoản 2 Điều 3 quy định đối với mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp không thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế “Việc xác định mức giá theo thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này, trong đó mức giá bao gồm chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương (chưa bao gồm sinh phẩm xét nghiệm) do cấp có thẩm quyền của địa phương quy định nhưng không vượt mức giá tối đa khung giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 theo quy định tại cột 1 Phụ lục I kèm theo Thông tư này” (sau đây gọi tắt là Thông tư số 16/2021/TT-BYT).

Theo quy định của Luật khám chữa bệnh và quy định nêu trên thì việc trình HĐND Thành phố ban hành giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp không thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2. Căn cứ đề xuất mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 bao gồm chi phí trực tiếp, tiền lương và sinh phẩm xét nghiệm trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội

Quy định về cơ cấu giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 tại Điều 2 Thông tư số 16/2021/TT-BYT ngày 08/11/2021 của Bộ Y tế, gồm:

“1. Chi phí trực tiếp của việc lấy mẫu và bảo quản mẫu; thực hiện và trả kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2.

2. Chi phí tiền lương theo ngạch bậc, các khoản phụ cấp, các khoản đóng góp theo chế độ do nhà nước quy định đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo mức lương cơ sở quy định tại Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; không bao gồm phụ cấp phòng, chống dịch COVID-19 của cán bộ và nhân viên y tế.

3. Chi phí sinh phẩm xét nghiệm SARS-CoV-2 theo thực tế sử dụng và giá mua theo quy định của pháp luật về đấu thầu”.

Như vậy, giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 được quy định tại Thông tư số 16/2021/TT-BYT ngày 08/11/2021 của Bộ Y tế bao gồm chi phí trực tiếp, chi phí tiền lương và sinh phẩm xét nghiệm (trong đó, chi phí sinh phẩm xét nghiệm SARS-CoV-2 theo thực tế sử dụng và giá mua theo quy định của pháp luật về đấu thầu).

2.1. Quy định về mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế

Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 3, Khoản 4 Điều 4 Thông tư số 16/2021/TT-BYT, đối với mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế, Bộ Y tế đã quy định mức giá bao gồm chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương theo quy định tại cột 1 phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 16/2021/TT-BYT cộng chi phí sinh phẩm xét nghiệm SARS-CoV-2 (theo thực tế sử dụng và giá mua theo quy định của pháp luật về đấu thầu). Tuy nhiên, mức thanh toán tối đa không quá mức giá quy định tương ứng tại cột 2 Phụ lục kèm theo Thông tư số 16/2021/TT-BYT. Trường hợp chi phí thực hiện xét nghiệm cao hơn mức giá tối đa quy định tại cột 2 Phụ lục I kèm theo Thông tư số 16/2021/TT-BYT, cơ sở y tế công lập (kể cả cơ sở khám, chữa bệnh) được quyết toán vào nguồn kinh phí giao tự chủ và nguồn kinh phí hợp pháp khác của đơn vị.

Như vậy, Bộ Y tế cũng đã quy định cụ thể mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế bao gồm chi phí trực tiếp, chi phí tiền lương và sinh phẩm xét nghiệm.

2.2. Quy định về mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 16/2021/TT-BYT quy định mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế:

“a) Đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ sở khám, chữa bệnh trực thuộc các Bộ, cơ quan trung ương đóng trên địa bàn địa phương, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này: Việc xác định mức giá thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này, trong đó mức giá bao gồm chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương (chưa bao gồm sinh phẩm xét nghiệm) do cấp có thẩm quyền của địa phương quy định nhưng không vượt mức giá tối đa khung giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 theo quy định tại cột 1 Phụ lục I kèm theo Thông tư này”.

Như vậy, đối với mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế, Bộ Y tế cũng đã quy định mức giá bao gồm chi phí trực tiếp, chi phí tiền lương và chi phí sinh phẩm xét nghiệm SARS-CoV-2. Tuy nhiên, đối với mức giá gồm chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương (chưa bao gồm sinh phẩm xét nghiệm), Bộ Y tế quy định do cấp có thẩm quyền của địa phương quy định nhưng không vượt mức giá tối đa khung giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 theo quy định tại cột 1 Phụ lục I kèm theo Thông tư số 16/2021/TT-BYT (là mức giá vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế).

Trường hợp, HĐND Thành phố không quy định mức giá bao gồm chi phí trực tiếp, chi phí tiền lương và chi phí sinh phẩm xét nghiệm, ngân sách nhà nước không có căn cứ thanh toán cho các cơ sở y tế, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không có cơ sở thu theo mức giá quy định, người dân không sử dụng thẻ BHYT không có căn cứ chi trả, ảnh hưởng đến nhu cầu thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2 đáp ứng kịp thời công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn Thành phố.

Đồng thời, theo quy định tại Khoản 4 Điều 4 Thông tư số 16/2021/TT-BYT, Bộ Y tế cũng quy định mức giá áp dụng chung cho trường hợp xét nghiệm không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế và thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế: *“Trường hợp chi phí thực hiện xét nghiệm cao hơn mức giá tối đa quy định tại cột 2 Phụ lục I kèm theo Thông tư này, cơ sở y tế công lập (kể cả cơ sở khám, chữa bệnh) được quyết toán vào nguồn kinh phí giao tự chủ và nguồn kinh phí hợp pháp khác của đơn vị”.*

Căn cứ những nội dung nêu trên, đối với mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế, Bộ Y tế cũng đã quy định mức giá bao gồm chi phí trực tiếp, chi phí tiền lương và sinh phẩm xét nghiệm như trường hợp thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế.

Vì vậy, để thống nhất cơ cấu giá với mức giá xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế, UBND Thành phố đề xuất mức giá xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong dự thảo Nghị quyết bao

gồm chi phí trực tiếp, chi phí tiền lương và sinh phẩm xét nghiệm đảm bảo theo quy định Điều 2 và Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 16/2021/TT-BYT.

Bên cạnh đó, việc đề xuất mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 bao gồm chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương và sinh phẩm xét nghiệm trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế tại dự thảo Nghị quyết đã được Sở Y tế báo cáo và xin ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp. Ngày 01/12/2021, Sở Tư pháp đã có Công văn số 401/BC-STP về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 (chưa bao gồm sinh phẩm xét nghiệm) trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước thuộc thành phố Hà Nội. Theo đó, Sở Tư pháp có ý kiến: *“Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của nhà nước về đầu tư phát triển sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe của nhân dân, phù hợp với quy định về chính sách y tế tại Điều 58 Hiến pháp năm 2013”*.

Đồng thời, theo nội dung UBND Thành phố đã trình bày tại mục 1 nêu trên về căn cứ pháp lý quy định về thẩm quyền ban hành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, việc trình HĐND Thành phố ban hành giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế là cần thiết, đúng thẩm quyền và mức giá bao gồm chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương và sinh phẩm xét nghiệm đảm bảo theo quy định tại Điều 2 và Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 16/2021/TT-BYT.

2.3. Mức giá đề xuất

Theo quy định tại tiết b Khoản 2 Điều 3 Thông tư 16/2021/TT-BYT quy định mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế đối với các cơ sở y tế công lập thực hiện dịch vụ y tế dự phòng, mức giá thực hiện theo quy định đối với mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế: *“b) Đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế và các bệnh viện hạng đặc biệt, bệnh viện hạng I thuộc các Bộ, cơ quan trung ương và các cơ sở y tế công lập thực hiện dịch vụ y tế dự phòng: mức giá thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này”*.

Căn cứ các quy định nêu trên, tại các cơ sở y tế công lập thực hiện dịch vụ y tế dự phòng, mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 đối với người có thẻ BHYT được áp dụng tương tự người không có thẻ BHYT. Như vậy, việc áp dụng mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 đối với người không thẻ BHYT giữa các cơ sở y tế công lập thực hiện dịch vụ y tế dự phòng bằng mức giá tại các cơ sở y tế công lập thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh là cần thiết để đảm bảo thống nhất mức giá giữa các đối tượng không có thẻ BHYT khi có nhu cầu thực hiện xét nghiệm tại các cơ sở y tế công lập (cơ sở dự phòng và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh).

Bên cạnh đó, việc áp dụng mức giá thống nhất giữa các đối tượng có thẻ BHYT và không có thẻ BHYT tạo sự bình đẳng giữa người có thẻ BHYT và người không có thẻ BHYT, tác động đến ý thức tham gia BHYT của người dân,

người dân sẽ thấy lợi ích của BHYT để tham gia và càng rõ hơn tầm quan trọng và ý nghĩa của việc tham gia BHYT, đảm bảo chủ trương tiến tới BHYT toàn dân. Đồng thời, tạo sự thống nhất mức giá xét nghiệm SARS-CoV-2 giữa tất cả các đối tượng trên địa bàn Thành phố (đối tượng có thể BHYT, không thể BHYT, xét nghiệm tự nguyện, theo yêu cầu...) để người dân được bình đẳng và thuận tiện lựa chọn hình thức xét nghiệm phù hợp nhu cầu thực tế, đáp ứng các tình huống phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn, thúc đẩy người dân tham gia BHYT tạo sự công bằng hơn trong việc thực hiện chính sách chung.

Vì vậy, UBND Thành phố đề xuất mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước thuộc thành phố Hà Nội như sau:

- Mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 bao gồm chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương (chưa bao gồm sinh phẩm xét nghiệm) trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước thuộc thành phố Hà Nội bằng mức giá theo quy định tại cột 1 Phụ lục I kèm theo Thông tư số 16/2021/TT-BYT ngày 08/11/2021 của Bộ Y tế quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2.

- Mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 bao gồm chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương và sinh phẩm xét nghiệm trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội thực hiện theo quy định tại Thông tư số 16/2021/TT-BYT ngày 08/11/2021 của Bộ Y tế quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 và mức thanh toán tối đa không quá mức giá quy định tại cột 2 Phụ lục I kèm theo Thông tư số 16/2021/TT-BYT ngày 08/11/2021 của Bộ Y tế quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2.

Trường hợp chi phí thực hiện xét nghiệm cao hơn mức giá tối đa quy định tại cột 2 Phụ lục I kèm theo Thông tư số 16/2021/TT-BYT, cơ sở y tế công lập (kể cả cơ sở khám, chữa bệnh) được quyết toán vào nguồn kinh phí giao tự chủ và nguồn kinh phí hợp pháp khác của đơn vị.

Trên đây là nội dung báo cáo của UBND Thành phố về việc tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND Thành phố đối với dự thảo Nghị quyết quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV2 (chưa bao gồm sinh phẩm xét nghiệm) trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước thuộc thành phố Hà Nội

UBND Thành phố kính trình HĐND Thành phố xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận: *

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các Sở: Y tế, Tài chính; Tư pháp;
- VPUB: CVP, các PCVP, KGVX, KT, TKBT;
- Lưu: VT, KGVX.

45

